| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ BIÊN HÒA**<br>**TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

*Biên Hòa, ngày 31 tháng 01 năm 2020.*

Số: 76/2020/QĐST-HNGĐ

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 19/2020/TLST/HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Th Q V, sinh năm 1974
Nơi cư trú: 59B, tổ 39, KP11A, P. Tân Phong, TP Biên Hòa, Đồng Nai

- Bị đơn: Bà L Th M, sinh năm 1982
Nơi cư trú: 59B, tổ 39, KP11A, P. Tân Phong, TP Biên Hòa, Đồng Nai

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2020.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Th Q V. Sinh năm: 1974 và bà L Th M. Sinh năm: 1982.

**(**Giấy chứng nhận kết hôn số 52, quyển số 01/2005 ngày 21/4/2005 của Ủy ban nhân dân xã Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Th Q V và bà L Th M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 03 con chung:

Thân Thị Hồng Khánh, sinh ngày 24/8/2005

Thân Thị Khánh Nguyệt, sinh ngày 05/8/2009

Thân Mai Anh, sinh ngày 26/9/2013

Giao ba con chung cho bà Mai nuôi dưỡng, chăm sóc. Ông Vi tạm thời không cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Vi không trực tiếp nuôi con được quyền đi lại thăm nom con không ai cản trở. Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Không có.

- Án phí HNGĐ-ST: Ông Thân Văn Vi tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Biên Hòa, theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001280 ngày 02/12/2019. Hoàn trả cho ông Vi 150.000đ.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- VKSND TP Biên Hòa (2);
- THADS TP Biên Hòa (1);
- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- Đương sự (2);
- UBND nơi đăng ký kết hôn (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Trúc Thiện**